

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CHẤP THUẬN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.**

## **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THANH TRÌ**

*(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103024083 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/4/2008, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 20/7/2009)*



### **ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

#### **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI**

#### **1 - Công ty Cổ phần May Thanh Trì:**

Địa chỉ: Km 11, quốc lộ 1A, thị trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội  
Điện thoại: 04. 38615551 - 04.22182015 Fax: 04. 38619953  
Website: [www.hapro.com.vn](http://www.hapro.com.vn)

#### **2 - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội:**

##### **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 1&5, tòa nhà Đào Duy Anh, phố Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội.  
Số điện thoại: 04. 35378010 Fax: 04. 35378005  
Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

##### **Chi nhánh tại Thành phố Đà Nẵng:**

Địa chỉ: Số 97 đường Lê Lợi, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng  
Số điện thoại: 0511. 3525 777 Fax: 04. 3523 779

##### **Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:**

Địa chỉ: Số 41 Pasteur, phường Nguyễn Thái Bình, Quận I, Tp Hồ Chí Minh  
Số điện thoại: 08. 3915 1368 Fax: 08. 3915 1369

#### **PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Họ tên: Bà Nguyễn Thị Kim Hoàn  
Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính  
Điện thoại: 04.38615551 Fax: 04. 38619953

**CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THANH TRÌ**

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103024083 do Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/4/2008, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 20/7/2009)

**ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU  
TRÊN SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần May Thanh Trì  
**Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông  
**Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần  
**Tổng số lượng đăng ký giao dịch:** 2.000.000 cổ phần  
**Tổng giá trị đăng ký giao dịch:** 20.000.000.000 đồng

**TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:****CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN PHÚ**

Trụ sở chính: Phòng 2003 - Nhà 34T Trung Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội

Điện thoại: 04. 2221 0304 Fax: 04. 2221 0305

Website: [www.anphugroup.com.vn](http://www.anphugroup.com.vn)

**TỔ CHỨC CAM KẾT HỖ TRỢ:****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI****Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 1&5, tòa nhà Đào Duy Anh, phố Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội.

Số điện thoại: 04. 35378010 Fax: 04. 35378005

Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

**Chi nhánh tại Thành phố Đà Nẵng:**

Địa chỉ: Số 97 đường Lê Lợi, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng

Số điện thoại: 0511. 3525 777 Fax: 04. 3523 779

**Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:**

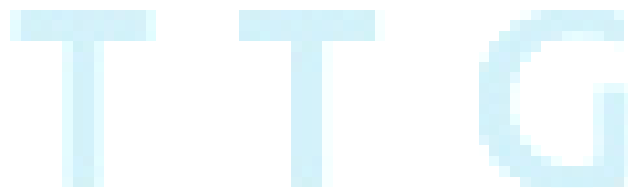
Địa chỉ: Số 41 Pasteur, phường Nguyễn Thái Bình, Quận I, Tp Hồ Chí Minh

Số điện thoại: 08. 3915 1368 Fax: 08. 3915 1369

# MỤC LỤC

<b>I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO</b> .....	5
1. Rủi ro kinh tế.....	5
2. Rủi ro về luật pháp .....	5
3. Rủi ro đặc thù .....	5
4. Rủi ro khác .....	6
<b>II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN</b> .....	7
1. Tổ chức đăng ký giao dịch.....	7
2. Tổ chức cam kết hỗ trợ .....	7
<b>III. CÁC KHÁI NIỆM, CÁC TỪ VIẾT TẮT</b> .....	8
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH</b> .....	9
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	9
2. Cơ cấu tổ chức Công ty.....	12
3. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty (thời điểm 30/9/2009).....	14
4. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 30/9/2009 .....	15
5. Danh sách những công ty mẹ, công ty con của Công ty Cổ phần May Thanh Trì, những công ty mà Công ty Cổ phần May Thanh Trì nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty Cổ phần May Thanh Trì.....	15
6. Hoạt động kinh doanh.....	16
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh .....	20
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành .....	21
9. Chính sách đối với người lao động .....	24
10. Chính sách cổ tức .....	25
11. Tình hình hoạt động tài chính .....	25

12.	Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng .....	28
13.	Tài sản .....	36
14.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009.....	37
15.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký.....	38
16.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty.....	38
<b>V.</b>	<b>CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....</b>	<b>39</b>
1.	Loại chứng khoán.....	39
2.	Mệnh giá.....	39
3.	Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch.....	39
4.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài.....	39
5.	Phương pháp tính giá .....	39
<b>VI.</b>	<b>CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH .....</b>	<b>40</b>
1.	Tổ chức cam kết hỗ trợ .....	40
2.	Tổ chức kiểm toán.....	40
<b>VII.</b>	<b>PHỤ LỤC.....</b>	<b>41</b>



## **I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO:**

### **1. Rủi ro kinh tế:**

Trong một thời gian dài, nền kinh tế Việt Nam đã duy trì được tốc độ tăng trưởng ở mức khá cao so với các nước trong khu vực và trên thế giới. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2005 là 8,4%, năm 2006 đạt 8,7%, năm 2007 đạt 8,5%. Sau thời kỳ tăng trưởng ấn tượng, tỷ lệ lạm phát cao trong hai năm 2007 - 2008 và ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới đã khiến cho tốc độ tăng trưởng kinh tế chững lại. Tăng trưởng GDP năm 2008 chỉ còn 6,5%, mức thấp nhất từ năm 1999.<sup>1</sup>

Các nhân tố có ảnh hưởng đến nền kinh tế bao gồm tốc độ tăng trưởng kinh tế, thị trường, lãi suất, lạm phát, tỷ giá hối đoái... Nếu có sự biến động mạnh của các nhân tố trên sẽ ảnh hưởng đến nền kinh tế quốc gia. Do đó tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty có thể sẽ bị ảnh hưởng theo.

### **2. Rủi ro về luật pháp:**

Để tăng cường hiệu quả quản lý cũng như tạo hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp tăng trưởng và phát triển, Nhà nước đã thực hiện ban hành một loạt các hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật nhằm điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Công ty Cổ phần May Thanh Trì hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các văn bản pháp luật và các thông tư hướng dẫn liên quan.

Việt Nam đang trong quá trình phát triển và hội nhập với kinh tế thế giới. Mọi sự thay đổi về chính sách quản lý cũng như sự thay đổi về các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động của các doanh nghiệp nói chung cũng như của các doanh nghiệp trong ngành luôn có thể xảy ra, ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

### **3. Rủi ro đặc thù:**

Chủ trương của Công ty là phát triển phương thức FOB (Free On Board) để tăng lợi thế cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh. Phương thức này có thể dẫn đến

<sup>1</sup> Các số liệu tốc độ tăng trưởng kinh tế theo: [www.gso.gov.vn](http://www.gso.gov.vn)

một số rủi ro như: khi gặp sự cố về sản xuất, không kịp giao hàng hoặc chất lượng không bảo đảm, khách hàng phạt, xuất bằng máy bay hay từ chối nhận hàng. Một đặc điểm của phương thức này là giao dịch các đơn hàng rất sớm, ít nhất 06 tháng trước khi đặt mua nguyên phụ liệu sản xuất. Vì thế, nếu có biến động chính trị, tài chính trên bình diện toàn cầu thì có khả năng ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.

### **3.1 Rủi ro tỷ giá:**

Hiện nay các sản phẩm của Công ty chủ yếu là gia công cho các đối tác nước ngoài, xuất khẩu với các đơn hàng tính bằng ngoại tệ nên việc biến động lớn của tỷ giá sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### **3.2 Rủi ro cạnh tranh khi hội nhập:**




Áp lực cạnh tranh trong nước và trong khu vực sẽ gia tăng, đặc biệt là từ các công ty có vốn nước ngoài đầu tư tại Việt Nam trong khi sức cạnh tranh của Công ty vẫn chưa cao, nguyên phụ liệu phần lớn là nhập khẩu và năng suất còn thấp. Nhiều khả năng, thị trường lao động sẽ cạnh tranh quyết liệt, không chỉ đặc biệt là lao động phổ thông trong ngành may, lao động kỹ thuật mà cả lao động nghiệp vụ, điều hành, quản trị...

## **4. Rủi ro khác:**

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh... đều gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty đã tham gia vào các hợp đồng bảo hiểm cho các tài sản và công trình xây dựng của Công ty.

## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN:

### 1. Tổ chức đăng ký giao dịch:

- |  |                                       |
|--|---------------------------------------|
|  Ông Nguyễn Minh Tuấn | Chức vụ: Chủ tịch HĐQT                |
|  Bà Nguyễn Thị Chiến  | Chức vụ: Giám đốc                     |
|  Bà Nguyễn Thị Thanh  | Chức vụ: KTT/Thành viên Ban kiểm soát |

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

### 2. Tổ chức cam kết hỗ trợ:

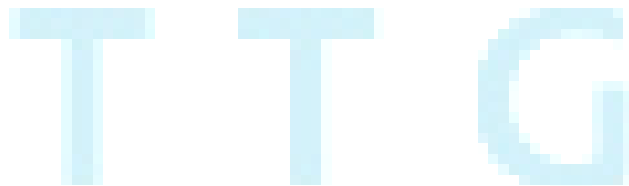
- Ông Trần Quốc Triệu Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Ông Vũ Đức Trung Chức vụ: Trưởng phòng Tư vấn tài chính và Bảo lãnh phát hành.

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng cam kết hỗ trợ với Công ty Cổ phần May Thanh Trì. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần May Thanh Trì cung cấp.

TTG

**III. CÁC KHÁI NIỆM, CÁC TỪ VIẾT TẮT:**

<i>UBCKNN:</i>	<i>Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước</i>
<i>Công ty:</i>	<i>Công ty cổ phần May Thanh Trì</i>
<i>SHS:</i>	<i>Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội</i>
<i>Tổ chức cam kết hỗ trợ:</i>	<i>Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội</i>
<i>ĐHĐCĐ:</i>	<i>Đại hội đồng cổ đông</i>
<i>HĐQT:</i>	<i>Hội đồng quản trị</i>
<i>CTHĐQT:</i>	<i>Chủ tịch Hội đồng quản trị</i>
<i>HĐSXKD</i>	<i>Hoạt động sản xuất kinh doanh</i>
<i>SXKD:</i>	<i>Sản xuất kinh doanh</i>
<i>TMCP</i>	<i>Thương mại cổ phần</i>
<i>BKS:</i>	<i>Ban kiểm soát</i>
<i>Điều lệ Công ty:</i>	<i>Điều lệ Công ty Cổ phần May Thanh Trì</i>
<i>VN:</i>	<i>Việt Nam</i>
<i>TNDN:</i>	<i>Thu nhập doanh nghiệp</i>
<i>LNST:</i>	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>
<i>DT:</i>	<i>Doanh thu</i>
<i>XN:</i>	<i>Xi nghiệp</i>
<i>KTT:</i>	<i>Kế toán trưởng</i>





**IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH:****1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:***1.1. Lịch sử hình thành và phát triển:*

Xí nghiệp may xuất khẩu Thanh Trì được thành lập tháng 12 năm 1992, chính thức đi vào hoạt động tháng 5 năm 1993. Quy mô ban đầu gồm 4 dây chuyền sản xuất tại Phân xưởng may 1 và một số cán bộ quản lý. Tổng số lao động là 320 người.

Tháng 5 năm 1994, Xí nghiệp thành lập thêm Phân xưởng may 2 với 4 dây chuyền sản xuất. Lúc này toàn Xí nghiệp có 2 Phân xưởng sản xuất với 8 dây chuyền may và 5 phòng ban. Tổng số lao động là 870 người.

Năm 1995 Xí nghiệp đầu tư thêm 1 Phân xưởng thuê phục vụ sản xuất. Tổng số lao động là 875 người.

Theo quyết định số 2032/QĐ-UB ngày 13 tháng 6 năm 1996 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, Xí nghiệp may xuất khẩu Thanh Trì chính thức được thành lập. Trong năm Xí nghiệp mở rộng thêm phân xưởng may 3. Tổng số lao động lúc này là 989 người.

Năm 1997 Xí nghiệp đầu tư thêm 1 dây chuyền sản xuất tại Phân xưởng may 2. Tổng số lao động lúc này là 1.054 người.

Năm 1998 Xí nghiệp đầu tư thêm 1 dây chuyền sản xuất tại Phân xưởng may 1. Tổng số lao động lúc này là 1.127 người.

Tháng 9 năm 2000, Xí nghiệp được Trung tâm chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn QUACERT cấp chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9002.

Năm 2002, Xí nghiệp mở rộng sản xuất thêm Phân xưởng may 3 chuyên sản xuất hàng dệt kim, thu hút thêm 400 lao động, nâng tổng số lao động lên 1.480 người.

Năm 2003, Xí nghiệp thành lập thêm Phân xưởng may 4 chuyên sản xuất hàng dán vào tháng 10, thu hút thêm trên 300 lao động. Cũng trong năm Xí nghiệp đã chuyển đổi thành công Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000, được Trung tâm chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn QUACERT chứng nhận.

Năm 2006, Xí nghiệp tích hợp thành công hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000 và SA 8000, được Công ty TNHH QMS Việt nam cấp giấy chứng nhận.


Song song với quá trình phát triển về sản xuất kinh doanh, các chế độ chính sách của Xí nghiệp đối với người lao động ngày càng được hoàn thiện, thu nhập của người lao động ngày càng được nâng cao.

Ngày 18 tháng 4 năm 2008, Công ty cổ phần may Thanh Trì được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Xí nghiệp may xuất khẩu Thanh Trì theo Quyết định số 1397/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội.

### 1.2. Giới thiệu về Công ty:

- Tên doanh nghiệp : CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THANH TRÌ
- Tên tiếng Anh : THANH TRI GARMENT JOINT STOCK COMPANY.



- Logo : 
- Trụ sở chính : Km 11, quốc lộ 1A, Thị trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội
- Điện thoại : 04.38615551/ 04. 22182015
- Fax : 04. 38619953
- Website : [www.hapro.com.vn](http://www.hapro.com.vn)
- Vốn điều lệ : 20.000.000.000 đồng
- Ngành, nghề kinh doanh:

Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103024083 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu vào ngày 23 tháng 4 năm 2008, đăng ký thay đổi lần 1 vào ngày 20 tháng 7 năm 2009, Công ty được kinh doanh các ngành nghề sau:

- ✓ Sản xuất, mua bán các mặt hàng dệt may, may mặc, thêu, ren;
- ✓ Mua bán hàng hóa thủ công mỹ nghệ, hàng công nghiệp, khoáng sản (trừ khoáng sản Nhà nước cấm), hàng lương thực, thực phẩm;
- ✓ Mua bán vật tư, nguyên liệu, máy móc, thiết bị phụ tùng, phương tiện cho các ngành sản xuất công nghiệp, nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật), may mặc;
- ✓ Mua bán, lắp ráp phương tiện vận tải, ô tô, xe máy, xe gắn máy và phụ tùng thay thế;

- ✓ *Mua bán thiết bị, vật liệu trang trí nội, ngoại thất;*
- ✓ *Mua bán điện thoại và thiết bị điện, điện tử, thiết bị viễn thông;*
- ✓ *Kinh doanh bất động sản;*
- ✓ *Dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà ở, kho, bến bãi đỗ xe, siêu thị;*
- ✓ *Dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa;*
- ✓ *Dịch vụ câu lạc bộ thể dục, thể thao, khu vui chơi giải trí (không bao gồm kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường);*
- ✓ *Khai thác, sản xuất và kinh doanh nước sạch;*
- ✓ *Mua bán, chế biến hàng nông, lâm, hải sản;*
- ✓ *Lập, quản lý và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng phát triển nhà, trung tâm thương mại, khách sạn, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, công trình công cộng, giao thông, văn hóa (không bao gồm thiết kế công trình);*
- ✓ *Giao nhận, chuyển phát hàng hóa;*
- ✓ *Vận tải hàng hóa, vận chuyển hành khách bằng ô tô (theo hợp đồng);*
- ✓ *Đào tạo, dạy nghề may thêu, sửa chữa thiết bị điện, điện tử, thiết bị viễn thông (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép);*
- ✓ *Cung ứng giới thiệu lao động trong nước (không bao gồm dịch vụ cung ứng, giới thiệu lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động).*

### 1.3. Thành tích đạt được:

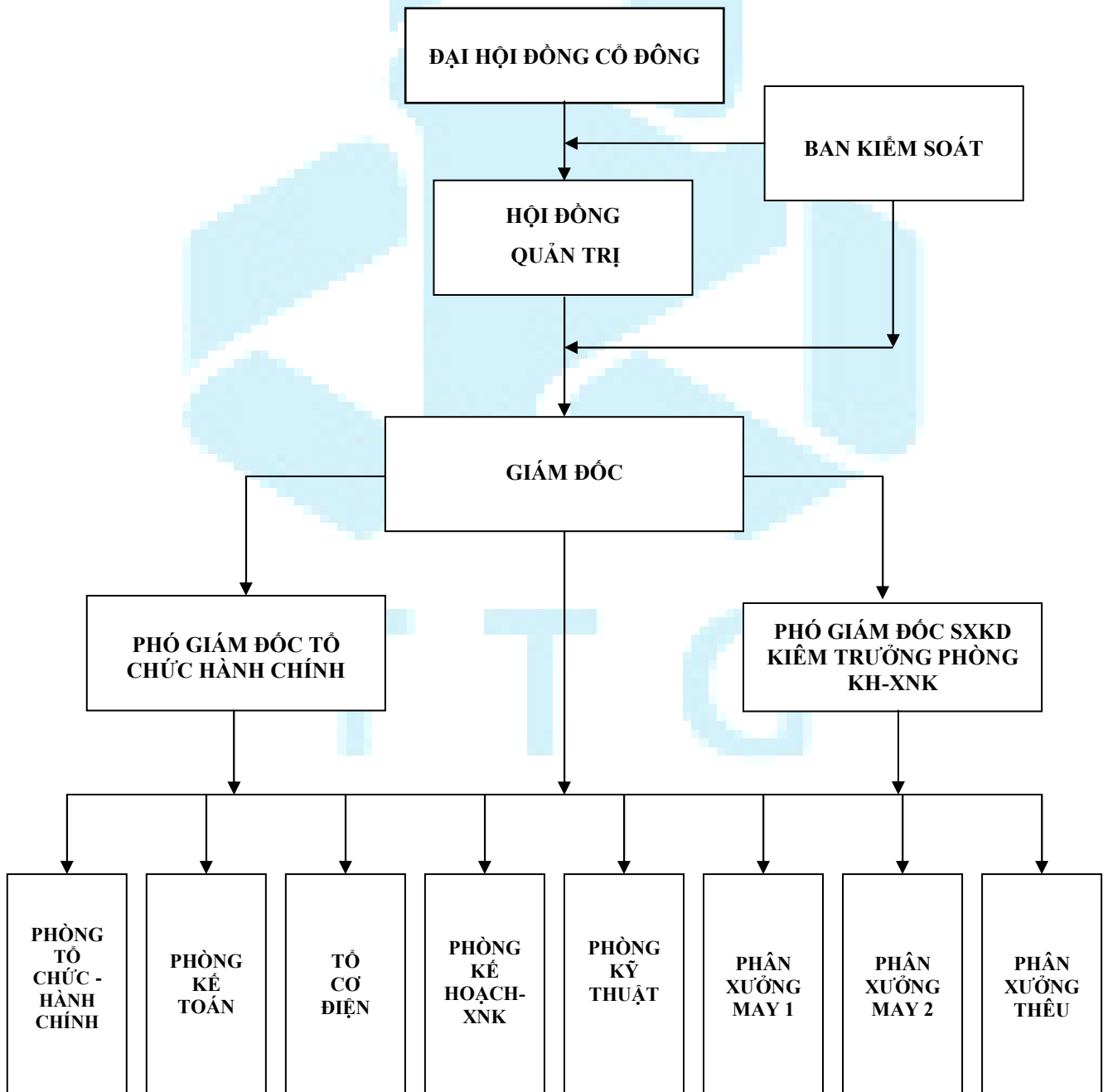
Với nỗ lực của lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV, Xí nghiệp may xuất khẩu Thanh Trì đã đạt được những thành tích đáng kể trong sản xuất và các phong trào thi đua. Cụ thể:

- Huân chương Lao động hạng 3 của Thủ tướng Chính phủ năm 1999;
- Huân chương Lao động hạng 2 của Chủ tịch nước năm 2004;
- Bằng khen của Chính phủ về công tác sản xuất kinh doanh năm 2002;
- Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác Bảo hộ lao động năm 1999, 2000, 2001, 2002;
- Cờ thi đua xuất sắc, bằng khen, giấy khen trong phong trào “Xanh sạch đẹp, An toàn và vệ sinh lao động” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam liên tục các năm;

- Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Thành phố Hà Nội về công tác thi đua năm 2003;
- Đơn vị quyết thắng trong phong trào Bảo vệ an ninh Tổ quốc của Thành phố Hà Nội liên tục trong các năm;
- Nhiều bằng khen, cờ thi đua khác của các Ban ngành và Thành phố trong công tác BHXH, BHYT, dân quân tự vệ, người tốt việc tốt...
- Sản phẩm của Xí nghiệp tham gia các Hội chợ đạt Huy chương vàng, Cúp sen bạc...

**2. Cơ cấu tổ chức Công ty:**

Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần May Thanh Trì:



#### **✚ Đại hội đồng cổ đông:**

Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, được tổ chức và hoạt động theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### **✚ Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị của Công ty gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị và 03 thành viên, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định và thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

#### **✚ Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát của Công ty gồm Trưởng ban kiểm soát và 02 thành viên. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

#### **✚ Ban Giám đốc:**

##### **- Giám đốc:**

Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

##### **- Phó Giám đốc Phụ trách kinh doanh kiêm trưởng phòng Kế hoạch - Xuất nhập khẩu:**

Chịu trách nhiệm khai thác và mở rộng thị trường kinh doanh trong và ngoài nước, lập kế hoạch sản xuất, phối hợp, chỉ đạo các bộ phận liên quan thực hiện tốt các hợp đồng đã ký với khách hàng.

##### **- Phó Giám đốc phụ trách Tổ chức hành chính:**

Chịu trách nhiệm về mặt tổ chức bộ máy quản lý, bộ máy sản xuất, công tác hành chính của Công ty, chỉ đạo các công tác Đảng, đoàn thể.

#### **✚ Các phòng ban chức năng khác:**

##### **- Phòng Tổ chức - Hành chính:**

Chịu trách nhiệm về công tác văn thư lưu trữ, lễ tân, khánh tiết, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực, thực hiện chính sách chế độ của Nhà nước, của Công ty cho người lao động.

**- Phòng Kế toán:**

Đảm bảo đáp ứng kịp thời về tài chính cho mọi hoạt động của Công ty, thực hiện tốt chế độ quản lý, chế độ báo cáo tài chính của Nhà nước.

**- Phòng Kế hoạch - Xuất nhập khẩu:**

Chịu trách nhiệm tìm kiếm nguồn hàng, đảm bảo đủ công ăn việc làm cho người lao động, phối hợp với các bộ phận liên quan để hoàn thành kế hoạch sản xuất, đảm bảo tiến độ giao hàng, làm thủ tục xuất nhập khẩu theo quy định.

**- Phòng Kỹ thuật:**

Chịu trách nhiệm về mặt kỹ thuật, chất lượng của các mã hàng sản xuất.

**- Tổ Cơ điện:**

Quản lý, bảo dưỡng hệ thống máy móc thiết bị của Công ty, vận hành, sửa chữa hệ thống điện, hơi, nước.

**- Các Phân xưởng may, Phân xưởng thêu:**

Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất Công ty giao. Đảm bảo đủ số lượng, chất lượng và thời hạn giao hàng.

**3. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty (thời điểm 30/9/2009):**

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số CMND/ ĐKKD	Số cổ phần nắm giữ (Cổ phần)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Công ty SX- XNK Tổng hợp Hà Nội	22 Hàng Lược, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0106000821	1.060.000	53,0
2	MAXPORT LTD.	8/F, Gloucester Tower, The Landmark, 15 Queen road, Central, Hong Kong	504068	130.000	6,5
3	Lê Thị Hồng Lan	34b/132 ngõ Văn Chương, Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội	011922301	150.000	7,5

(Nguồn: CTCP May Thanh Trì)

**4. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 30/9/2009:**

**Cơ cấu cổ đông của Công ty được phân loại như sau:**  
(tại thời điểm 30/9/2009)

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
<b>I</b>	<b>Trong nước:</b>	<b>1.870.000</b>	<b>93,5</b>
1	Tổ chức	1.060.000	53,0
2	Cá nhân	810.000	40,5
<b>II</b>	<b>Nước ngoài:</b>	<b>130.000</b>	<b>6,5</b>
1	Tổ chức	130.000	6,5
2	Cá nhân	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>2.000.000</b>	<b>100,0</b>

(Nguồn: CTCP May Thanh Trì)

**5. Danh sách những công ty mẹ, công ty con của Công ty Cổ phần May Thanh Trì, những công ty mà Công ty Cổ phần May Thanh Trì nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty Cổ phần May Thanh Trì:**

**5.1. Công ty mẹ của Công ty Cổ phần May Thanh Trì:**

- Tên doanh nghiệp: Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội
- Địa chỉ: Số 22 Hàng Lược, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 04. 3826 7708      Fax: 04. 3826 4014
- Website: [www.haprosimex.com.vn](http://www.haprosimex.com.vn)
- Đăng ký kinh doanh số: 0106000821 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 25 tháng 12 năm 2006, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 28/11/2008.
- Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty Cổ phần May Thanh Trì: 1.060.000 cổ phần tương đương 53%, là Công ty mẹ của Công ty Cổ phần May Thanh Trì.

**5.2. Công ty con, công ty mà Công ty Cổ phần May Thanh Trì nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần cho phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty Cổ phần May Thanh Trì: không**

**6. Hoạt động kinh doanh:**

**6.1. Sản phẩm dịch vụ chính:**

STT	Loại Sản phẩm	Năm 2008 (từ 25/4 đến 31/12)			9 tháng đầu năm 2009		
		Số lượng (bộ/chiếc)	Doanh thu		Số lượng (bộ/chiếc)	Doanh thu	
			Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)		Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Áo Dệt kim	81.898	795	1,8	777.472	13.655	39,6
2	Quần áo Jacket	529.542	38.240	86,6	274.931	17.794	51,6
3	Các loại khác	109.749	5.122	11,6	42.934	3.035	8,8
<b>Tổng cộng</b>		<b>721.189</b>	<b>44.157</b>	<b>100,0</b>	<b>1.095.337</b>	<b>34.484</b>	<b>100,0</b>

*Nguồn: CTCP May Thanh Trì*

Các sản phẩm của Công ty chủ yếu là các sản phẩm dưới dạng gia công cho các hãng lớn Nike, Adidas, Grow Faith, Under Amour... để xuất khẩu đi các thị trường nước ngoài như Nhật, Châu Âu, Mỹ, Canada, Hàn Quốc... Công ty nhập nguyên vật liệu, mẫu mã từ đối tác hoặc từ các nhà cung cấp do đối tác chỉ định. Sau đó Công ty tiến hành sản xuất ra thành phẩm và xuất hàng theo hợp đồng. Sản phẩm của Công ty là các sản phẩm như áo dệt kim, quần áo jacket, các loại sản phẩm khác như quần, váy, bảo hộ lao động... Cụ thể như sau:

- **Áo dệt kim:** các loại áo dệt kim phục vụ cho nhu cầu mùa hè: áo cộc tay, quần short, các trang phục thể thao mùa hè... Trong 9 tháng đầu năm 2009, doanh thu từ áo dệt kim chiếm 39,6% trong tổng doanh thu, và đây là một trong những sản phẩm gia công chủ yếu của Công ty. Trong giai đoạn của năm 2008, doanh thu của áo dệt kim của Công ty chỉ chiếm 1,8% trong tổng doanh của Công ty do Công ty chính thức chuyển sang công ty cổ phần từ 25 tháng 4 năm 2008 trong khi đó thời gian sản xuất áo dệt kim của Công ty là từ tháng 11 năm trước đến tháng 4 năm sau, chính vì vậy doanh thu từ áo dệt kim năm 2008 không được ghi nhận vào bảng trên;



Hình ảnh sản phẩm đặc trưng:



- **Quần áo Jacket:** các loại quần áo phục vụ cho nhu cầu mùa đông bao gồm các loại quần áo như: Áo lông vũ, áo một lớp, hai lớp, áo trần bông, áo jile, bộ quần áo gió thể thao... Kể từ thời điểm cổ phần hóa đến hết năm 2008, doanh thu từ quần áo Jacket chiếm 86,6% trong tổng doanh thu của Công ty, trong khi đó 9 tháng đầu năm 2009 thì doanh thu từ quần áo Jacket chiếm 51,6% trong tổng doanh thu của Công ty, do tỷ trọng các chủng loại sản phẩm sản xuất năm 2009 thay đổi so với năm 2008, số lượng lao động giảm.

Hình ảnh sản phẩm đặc trưng:

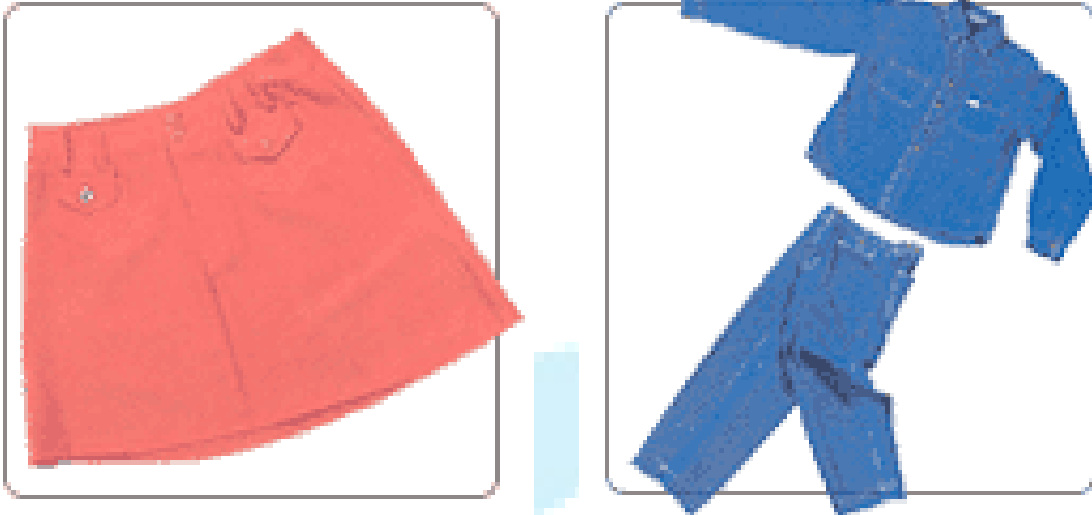




- Các loại sản phẩm khác: các loại sản phẩm khác của Công ty gồm các sản phẩm như: váy, quần áo bảo hộ lao động, quần áo cho trẻ em... Các sản phẩm này đóng góp 8,8% trong tổng doanh thu của Công ty trong 9 tháng đầu năm 2009 và 11,6% trong giai đoạn năm 2008. Các sản phẩm này không được thương xuyên, thường được sản xuất theo các hợp đồng nhỏ khi khách hàng đặt hàng.

Hình ảnh sản phẩm đặc trưng:





## 6.2. Kế hoạch kinh doanh:

Trong giai đoạn tới, Công ty tiếp tục phát huy lợi thế về việc sản xuất các mặt hàng cho các khách hàng lớn, từng bước cải tiến kỹ thuật, nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm, tạo được uy tín tốt đối với bạn hàng. Đây là một trong những hướng phát triển quan trọng đảm bảo sự ổn định trong sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty từng bước hướng tới việc phát triển sản xuất theo hướng tự xây dựng thương hiệu riêng nhằm gia tăng giá trị trong các sản phẩm, đồng thời cũng sẽ tiến hành khai thác các sản phẩm nội địa để mở rộng thêm thị trường sản phẩm.

### Kế hoạch tổng thể trong thời gian tới:

Thường xuyên theo dõi, nắm bắt diễn biến thị trường trong nước và thế giới nhằm dự đoán đúng xu hướng thị trường để đưa ra các quyết định phù hợp;

Tăng cường hơn nữa công tác khai thác mở rộng khách hàng;

Củng cố và mở rộng quy mô hoạt động của các phân xưởng may theo hướng tăng cường nhân lực để đảm bảo khai thác tốt nguồn hàng lợi thế;

Tăng cường công tác quản lý các mặt, đặc biệt là quản lý chi phí, quản lý nợ và đổi mới chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất kinh doanh.

**7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:**

**7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008 và 9 tháng đầu năm 2009:**

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2008 (từ 25/04 đến 31/12)	9 tháng đầu năm 2009
Lao động bình quân (lao động)	1.073	880
Tổng giá trị tài sản	33.108.802.019	27.139.365.998
Doanh thu thuần	44.156.952.918	34.484.171.429
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.038.287.560	1.527.424.918
Lợi nhuận khác	(49.375.882)	(87.517.340)
Lợi nhuận trước thuế	2.988.911.678	1.439.907.578
Lợi nhuận sau thuế	2.152.016.408	1.079.930.684

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2008, báo cáo 9 tháng đầu năm 2009)

**7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:**

Năm 2008 ảnh hưởng từ tình hình kinh tế trong nước và thế giới có nhiều biến động tỷ giá biến động mạnh, lạm phát tăng cao, lãi suất cho vay cao ảnh hưởng rất lớn đến các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đây chính là nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến mọi mặt hoạt động của Công ty trong năm 2008.

Trong 9 tháng đầu năm 2009, doanh thu và lợi nhuận của Công ty đã giảm đáng kể so với hơn 8 tháng cuối năm 2008 (giai đoạn 25/4 - 31/12). Lợi nhuận sau thuế 9 tháng đầu năm 2009 giảm 49,8% so với lợi nhuận của giai đoạn 8 tháng cuối năm 2008. Một trong những nguyên nhân quan trọng là do năm 2009 là năm lao động biến động rất lớn: Bảng trên cho thấy lao động bình quân 9 tháng đầu năm 2009 (880 lao động) giảm 18,0% so với lao động bình quân 8 tháng cuối năm 2008 (1.073 lao động). Số lượng lao động giảm đã làm doanh thu giảm theo tương ứng. Công ty đang tìm mọi biện pháp để tăng lao động như tham gia các hội chợ giới thiệu việc làm, liên hệ trực tiếp với các trung tâm giới thiệu việc làm, đến các địa phương tuyển trực tiếp nhưng cũng gặp rất nhiều khó khăn do xu thế lao động phổ thông ngày càng giảm. Nguyên nhân của tình trạng này là thu nhập của ngành dệt may so với các ngành khác không hấp dẫn bằng.

Hơn nữa, do chế độ sinh đẻ có kế hoạch của Nhà nước, mỗi gia đình chỉ có từ 1 đến 2 con, trong khi đó các trường đại học, cao đẳng, các doanh nghiệp xuất khẩu lao động hàng năm thu hút hàng trăm ngàn lao động trẻ. Hiện nay, vấn đề đáp ứng đủ lao động cho sản xuất là vấn đề nan giải lớn nhất của Công ty Cổ phần May Thanh Trì.

## **8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành:**

### **8.1. Vị thế của Công ty trong ngành:**

Công ty xác định kênh phân phối là thị trường trung cao cấp và đã được uỷ quyền sản xuất sản phẩm có thương hiệu tiêu biểu là: Nike, Adidas, Grow Faith, Under Amour... để xuất khẩu sang các nước Nhật, Mỹ, Châu Âu, Canada, Hàn quốc...

Để nhận được sự uỷ quyền từ những khách hàng có đẳng cấp, ngoài việc thường xuyên cải tiến công tác quản lý, điều hành để nâng cao năng suất lao động, Công ty còn phải chú trọng chăm sóc điều kiện làm việc của người lao động. Công ty đã đáp ứng các yêu cầu của khách hàng thông qua những cuộc đánh giá nhà máy, không chỉ đánh giá về cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ sản xuất hay hệ thống quản lý, điều hành mà còn phải thoả mãn các điều kiện về trách nhiệm xã hội, chính sách, điều kiện làm việc của người lao động. Tóm lại, để có thể sản xuất các sản phẩm trên, Công ty phải thoả mãn các điều kiện về giá cả, chất lượng sản phẩm, tiến độ giao hàng, cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và chính sách đối với người lao động. Nhờ tích cực điều chỉnh theo thông lệ quốc tế mà Công ty đã tạo được nguồn khách hàng phong phú, chuyên môn hoá được sản xuất, đã được Công ty TNHH QMS Việt nam cấp:

Chứng nhận ISO 9001:2008:



và SA 8000:2001:



## 8.2. Triển vọng phát triển ngành:

Ngành may là một ngành có lợi thế so sánh của Việt Nam khi hội nhập quốc tế. Sự phát triển có bền vững hay không tùy vào sự chuẩn bị của các doanh nghiệp khi hội nhập. Lợi thế sẽ nghiêng về các công ty có qui mô sản xuất lớn, quản lý tập trung để có đơn giá cạnh tranh, đảm đương được đơn hàng lớn v.v... Các đơn hàng nhỏ của thị trường Nhật sẽ chuyển về các công ty có qui mô vừa và nhỏ. Hay nói cách khác thị trường cung ứng của ngành may Việt Nam sẽ có sự chuyên dịch. Tuy nhiên, cạnh tranh giắc về cạnh tranh trong lao động, chi phí gia tăng dây chuyền, các hàng rào bảo trợ sẽ được dựng lên như áp thuế chống bán phá giá, sở hữu trí tuệ...

## 8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới:

Trong những năm tới sẽ có những diễn biến tác động đến ngành may, như:

- Việt Nam hội nhập WTO sẽ tạo ra nhiều cơ hội cho sự phát triển ngành may nhưng cũng tạo ra những thách thức to lớn trong cạnh tranh quốc tế. Cạnh tranh nội bộ ngành sẽ diễn ra gay gắt hơn, không chỉ về giá cả mà vấn đề ổn định lao động cũng được xem như một lợi thế;

- Tình hình chính trị trên thế giới diễn biến phức tạp. Mặc dù Việt Nam vẫn tiếp tục ổn định, nhưng sẽ bị tác động bởi sự gia tăng dây chuyền các loại chi phí như: vận chuyển, nguyên phụ liệu, tỷ giá hối đoái, lãi suất ngân hàng, giá điện... và cả tiền lương của người lao động;

- Đường lối phát triển kinh tế của Thành phố Hà Nội trong những năm tới có nhiều thay đổi, đặc biệt trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng chú trọng phát triển dịch vụ, thương mại và công nghiệp có hàm lượng chất xám cao và từng bước di rời các cơ sở sản xuất ra khỏi nội thành.

Từ những diễn biến trên, căn cứ vào nguồn lực và kinh nghiệm những năm qua, Công ty sẽ tập trung thực hiện các mục tiêu sau:

- Khai thác mọi cơ hội để tạo nguồn khách hàng phong phú, ổn định, hiệu quả và đa dạng về thị trường cũng như chuyên môn hoá sản phẩm trên cơ sở phát huy tối ưu nguồn lực của Công ty để thiết lập qui mô sản xuất thích hợp;

- Vận dụng chính sách tái cơ cấu kinh tế của Thành phố Hà Nội để xây dựng chương trình chuyển đổi mục đích sử dụng các cơ sở sản xuất của Công ty trong khu vực nội thành nhằm nâng cao giá trị sử dụng đất và tăng tích lũy đầu tư;

- Hệ quả 2 mục tiêu trên là Công ty hình thành được một bộ máy hoạt động chuyên nghiệp, thích hợp với tiến độ phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty và qua đó nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo tiền đề vững chắc cho những bước phát triển tiếp theo.

**9. Chính sách đối với người lao động:**

**Lao động phân theo trình độ**

(tính đến thời điểm 30/9/2009)

STT	Trình độ	Số lượng lao động
1	Đại học và trên đại học	24
2	Cao đẳng	5
3	Trung cấp	25
4	Lao động phổ thông	638
<b>Tổng cộng</b>		<b>692</b>

*Nguồn: CTCP May Thanh Trì*

**Chính sách đào tạo:** Công ty thực hiện việc đào tạo để đảm bảo người lao động có đủ trình độ thực hiện nhiệm vụ được giao:

- Đối với cán bộ công nhân viên các phòng: Nếu đủ tiêu chuẩn sẽ được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty. Trong quá trình công tác nếu cần bổ sung, nâng cao trình độ chuyên môn, Công ty sẽ cho tham gia các khoá học liên quan;

- Đối với công nhân trực tiếp sản xuất: Trước khi vào làm việc tại Công ty phải thi tay nghề. Các trường hợp thi tay nghề không đạt hoặc chưa biết nghề sẽ được đào tạo tại Phòng Kỹ thuật hoặc tại các bộ phận trực tiếp sản xuất.

**Chính sách tiền lương:** Công ty đảm bảo mức lương không thấp hơn mức lương tối thiểu nhà nước quy định và đảm bảo đời sống cho người lao động.

**Chính sách thưởng:** Hiện nay Công ty áp dụng thưởng chuyên cần 300.000đ/tháng, thưởng ABC 100.000đ/tháng cho toàn thể CBCNV. Ngoài lương, thưởng hàng tháng, Công ty còn chi tiền phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp thâm niên, hỗ trợ gửi trẻ cho chị em có con trong độ tuổi gửi trẻ, trả lương 1h/ngày cho chị em có thai từ 7 tháng trở lên và có con dưới 12 tháng tuổi.



**Chính sách trợ cấp:**

- Trợ cấp 100.000đ/lần sinh cho CBCNV nữ;
- Trợ cấp khó khăn tùy theo mức độ;
- Trợ cấp thôi việc theo luật định.

**Các chính sách khác:** Người lao động được thực hiện đầy đủ các chế độ quy định tại Bộ luật Lao động và điều lệ Bảo hiểm xã hội hiện hành gồm trợ cấp ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất.

**10. Chính sách cổ tức:**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cổ tức được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty. Cổ tức do Hội đồng quản trị đề xuất và ĐHCĐ thông qua và được chi sau ngày ĐHCĐ thường niên.

Năm 2008 là năm đầu tiên Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Công ty đã quyết định chi trả cổ tức 8 tháng cuối năm 2008 bằng tiền cho cổ đông từ lợi nhuận thực hiện của năm 2008 với mức ứng với tỷ lệ 8,07%/vốn điều lệ cho Cổ đông. Dự kiến các năm 2009 trở đi, Công ty sẽ trả cổ tức cho Cổ đông trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm.

**11. Tình hình hoạt động tài chính:**

**11.1. Các chỉ tiêu cơ bản:**

Trích khấu hao Tài sản cố định:

Khấu hao tài sản cố định được tính theo phương pháp đường thẳng, tỷ lệ khấu hao phù hợp với Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

Loại tài sản	Số năm khấu hao
Nhà cửa, vật kiến trúc	15
Máy móc, thiết bị	5
Phương tiện vận tải	6
Thiết bị văn phòng	5

Nguồn: Công ty Cổ phần May Thanh Trì

Mức lương bình quân:

Tổng số lao động của Công ty đến thời điểm 30/9/2009 là 692 người. Thu nhập bình quân mỗi cán bộ công nhân viên năm 2008 là 1.950.000 đồng/người/tháng. Trong 9 tháng đầu năm 2009, mức lương bình quân của mỗi cán bộ công nhân viên là 2.100.000 đồng/người/tháng. Theo dự kiến, mức lương năm 2010 của mỗi cán bộ công nhân viên là 2.300.000 đồng/người/tháng.

Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty đã thực hiện tốt việc thanh toán các khoản nợ đến hạn, căn cứ báo cáo kiểm toán năm 2008, Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ.

Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Nhà nước. Số liệu tính tới thời điểm 30/9/2009 như sau:




Chỉ tiêu	Từ 01/01/2009 - 30/9/2009
Thuế GTGT hàng bán hàng nội địa	732.041.113
Thuế thu nhập doanh nghiệp	359.976.894
Thuế thu nhập cá nhân	220.000
Các loại thuế khác	5.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.097.238.007</b>

Nguồn: BCTC 9 tháng đầu năm 2009

Trích lập các Quỹ theo luật định và Điều lệ của Công ty:

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Pháp luật hiện hành.

Tình hình các quỹ tại thời điểm 30/9/2009 của Công ty như sau:

	Quỹ dự phòng tài chính:	107.600.820 đồng
	Quỹ khen thưởng phúc lợi:	-83.447.360 đồng
	Quỹ đầu tư phát triển:	215.201.640 đồng

Tổng dư nợ vay:

Tại thời điểm 30/9/2009, tình hình dư nợ vay của Công ty như sau:

	Vay ngắn hạn: Tổng số vay ngắn hạn: 0 đồng
---	--



Vay dài hạn: Tổng nợ vay dài hạn: 0 đồng

Tình hình công nợ hiện nay:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2008	30/9/2009
<b>Các khoản phải thu</b>	<b>6.059.306.306</b>	<b>2.612.570.523</b>
<b>Phải thu của khách hàng</b>	<b>5.835.339.311</b>	<b>2.761.210.857</b>
Trả trước cho người bán	-	57.577.387
Dự phòng phải thu khó đòi	-236.122.033	-236.122.033
Các khoản phải thu khác	460.089.028	29.904.312
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>10.084.647.002</b>	<b>5.820.067.906</b>
Phải trả cho người bán	2.141.788.554	1.085.797.680
Người mua trả tiền trước	93.210.351	57.621.876
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	705.802.501	39.158.294
Phải trả người lao động	3.314.420.111	3.376.004.208
Chi phí phải trả	0	0
Các khoản phải trả, phải nộp khác	3.829.425.485	1.261.485.848
<b>Nợ và vay dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

(Nguồn: Báo cáo Kiểm toán năm 2008 và BCTC 9 tháng đầu năm 2009 của CTCP May Thanh Trì)

## 11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Năm 2008 là năm Công ty có kết quả kinh doanh khá tốt. Các chỉ tiêu về tài chính của Công ty được đánh giá tốt. Khả năng sinh lời của Công ty có tăng trưởng đáng kể, cấu trúc tài chính an toàn, hệ số nợ ở mức thấp, nguồn vốn của Công ty ở mức độ ổn định. Cụ thể có các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2008 (từ 25/4 đến 31/12)
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</b>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
TSLĐ / Nợ ngắn hạn	Lần	1,44
+ Hệ số thanh toán nhanh:		
TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	Lần	1,04

<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</b>		
+ Hệ số: Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,31
+ Hệ số: Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,47
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</b>		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
<u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	Vòng	7,92
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	131,31
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</b>		
+ Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	4,87
+ Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	9,89
+ Hệ số LNST/ Tổng tài sản ( ROA)	%	6,40
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	%	6,88

(Nguồn: Tính toán trên cơ sở Báo cáo Kiểm toán năm 2008 và BCTC 9 tháng đầu năm 2009)

## 12. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:

### 12.1. Hội đồng quản trị:

- i. Chủ tịch Hội đồng quản trị: Ông Nguyễn Minh Tuấn
- ii. Thành viên Hội đồng quản trị: Bà Nguyễn Thị Chiến  
Ông Văn Thanh Sơn  
Ông Phạm Ngọc Thắng

### 12.2. Ban Kiểm soát:

- i. Trưởng Ban kiểm soát: Bà Nguyễn Thị Minh Xiêm
- ii. Thành viên Ban kiểm soát: Bà Nguyễn Thị Thanh  
Bà Vương Thị Ánh Quyên

### 12.3. Ban Giám đốc:

- i. Giám đốc: Bà Nguyễn Thị Chiến
- ii. Phó Giám đốc: Bà Đào Mai Hương
- iii. Phó Giám đốc: Ông Văn Thanh Sơn

### 12.4. Kế toán trưởng:

Kế toán trưởng: Bà Nguyễn Thị Thanh

### 12.5. Lý lịch cá nhân các thành viên Ban lãnh đạo:

**i. Ông Nguyễn Minh Tuấn - Chủ tịch HĐQT:**

Ngày tháng năm sinh: 03/5/1963

Chỗ ở hiện nay: Tổ 5, Quốc Bảo, Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội

Giấy CMND số: 011980800

Số cổ phần sở hữu: Đại diện vốn Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội: 660.000 cổ phần; cá nhân: 2.600 cổ phần

Số CP sở hữu của người liên quan:

Bà Đào Mai Hương (vợ): nắm giữ 11.400 cổ phần

Các khoản nợ tại Công ty: không

Quyền lợi, mâu thuẫn với Công ty: không

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Phó Giám đốc Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội kiêm Giám đốc Nhà máy Dệt kim HAPROSIMEX.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ : Chủ tịch HĐQT

Quá trình công tác :

- ✚ Từ 5/1981 - 8/1993: Bộ đội
- ✚ Từ 9/1993 - 5/1996: Quản đốc Phân xưởng 2 - Xí nghiệp may Xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 6/1996 - 12/2001: Phó Giám đốc Xí nghiệp may Xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 01/2002 - 6/2003: Giám đốc Xí nghiệp may Xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 7/2003 - 4/2008: Phó Giám đốc Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội kiêm Giám đốc Xí nghiệp may Xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 05/2008 - 06/2009: Phó Giám đốc Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội kiêm Giám đốc và CT HĐQT Công ty Cổ phần May Thanh Trì;
- ✚ 07/2009 - nay: Phó Giám đốc Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội kiêm CT HĐQT Công ty Cổ phần May Thanh Trì và Giám đốc Nhà máy Dệt kim HAPROSIMEX.

**ii. Bà Nguyễn Thị Chiến - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc:**

Ngày tháng năm sinh: 18/01/1960

Chỗ ở hiện nay : 133 tổ 10B, Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội

Giấy CMND số : 010358457

Điện thoại liên lạc : 04. 38532085

Số cổ phần sở hữu: Đại diện vốn Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội: 200.000 cổ phần; cá nhân: 7.600 cổ phần

Số CP sở hữu của người liên quan: không

Các khoản nợ tại Công ty: không

Quyền lợi, mâu thuẫn với Công ty: không

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ : Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

**Quá trình công tác:**

- ✚ 3/1981 - 11/1987: Kế toán Liên hiệp xã Tiểu thủ Công nghiệp Từ Liêm - Hà Nội;
- ✚ 12/1987 - 10/1990: Kế toán Liên hiệp Sản xuất dịch vụ - Tiểu thủ công nghiệp Hà Nội;
- ✚ 11/1990 - 12/1995: Kế toán Công ty HAPROSIMEX;
- ✚ 01/1996 - 12/2001: Trưởng phòng Tài vụ - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 01/2002 - 4/2008: Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng và Phó Bí thư Chi bộ Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 5/2008 - 6/2009: Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng, Phó Bí thư Chi bộ, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần May Thanh Trì;
- ✚ 7/2009 - nay: Giám đốc kiêm Bí thư Chi bộ, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần May Thanh Trì.

**iii. Ông Văn Thanh Sơn - Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc:**

Ngày tháng năm sinh: 04/01/1971

Chỗ ở hiện nay : Tổ 35, cụm 5, Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội

Giấy CMND số : 011522727

Điện thoại liên lạc : 01668118888

Số cổ phần sở hữu: Đại diện vốn Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội: 200.000 cổ phần; cá nhân: 1.300 cổ phần

Số CP sở hữu của người liên quan: không

Các khoản nợ tại Công ty: không

Quyền lợi, mâu thuẫn với Công ty: không

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: không

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ : Phó Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT

Quá trình công tác:

- 7/1994 - 9/1999: Nhân viên phòng Xuất nhập khẩu - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- 10/1999 - 12/1999: Phó phòng Xuất nhập khẩu - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- 01/2000 - 7/2000: Phó phòng Kinh doanh - Thị trường - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- 8/2000 - 3/2005: Trưởng phòng Kinh doanh - Thị trường - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- 4/2005 - 5/2005: Trưởng phòng Kinh doanh - XNK - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- 6/2005 - 4/2008: Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kinh doanh - XNK - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- 5/2008 - 11/2008: Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kinh doanh - XNK, thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần May Thanh Trì.
- 12/2008 - nay: Phó Giám đốc kiêm thành viên HĐQT Công ty Cổ phần May Thanh Trì.

**iv. Ông Phạm Ngọc Thắng - Thành viên HĐQT:**

Ngày tháng năm sinh: 26/5/1968

Chỗ ở hiện nay : 714-H11 Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội

Giấy CMND số : 011752635

Số cổ phần sở hữu : 1.400 cổ phần

Số CP sở hữu của người liên quan:

Bà Hoàng Thị The (vợ): nắm giữ 1.400 cổ phần

Các khoản nợ tại Công ty: không

Quyền lợi, mâu thuẫn với Công ty: không

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: không

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư tự động hóa

Chức vụ : Quản đốc Phân xưởng may 1 kiêm Thành viên HĐQT

**Quá trình công tác:**

- ✚ 5/1993 - 5/1996: Công nhân Xí nghiệp may Xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 6/1996 - 12/1996: Phó phòng Cơ điện - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 01/1997 - 8/2003: Phó Quản đốc Phân xưởng may 1 - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 9/2003 - 4/2008: Quản đốc Phân xưởng may 4 - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 5/2008 - 3/2009: Quản đốc Phân xưởng may 4 kiêm Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần May Thanh Trì;
- ✚ 4/2009 - nay: Quản đốc Phân xưởng may 1 kiêm Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần May Thanh Trì.

**v. Bà Đào Mai Hương - Phó Giám đốc:**

Ngày tháng năm sinh: 12/5/1969

Chỗ ở hiện nay : Tổ 5, Quốc Bảo, Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội

Giấy CMND số : 011302826



Số cổ phần sở hữu : 11.400 cổ phần

Số CP sở hữu của người liên quan:

Ông Nguyễn Minh Tuấn (chồng): nắm giữ 662.600 cổ phần, trong đó 2.600 là sở hữu cá nhân còn lại là đại diện phần vốn của Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội.

Các khoản nợ tại Công ty: không

Quyền lợi, mâu thuẫn với Công ty: không

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: không

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ dệt may

Chức vụ : Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng KH - XNK

Quá trình công tác:

- ✚ 5/1993 - 5/1994: Chuyên trưởng - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 6/1994 - 12/1995: Phó Quản đốc Phân xưởng may 2 - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 01/1996 - 12/1997: Quản đốc Phân xưởng may 2 - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 01/1998 - 11/1998: Phó phòng Kỹ thuật - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 12/1998 - 12/2007: Trưởng phòng Kỹ thuật - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 01/2008 - 4/2008: Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 5/2008 - 3/2009: Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật - Công ty Cổ phần May Thanh Trì.
- ✚ 4/2009 - 6/2009: Trưởng phòng Kế hoạch - XNK - Công ty Cổ phần May Thanh Trì.
- 7/2009 - nay: Phó Giám đốc kiêm Trưởng Phòng Kế hoạch - XNK - Công ty Cổ phần May Thanh Trì.

**vi. Bà Nguyễn Thị Minh Xiêm - Trưởng ban kiểm soát:**

Ngày tháng năm sinh: 24/01/1972

Chỗ ở hiện nay : Số 02, tổ 7 Khu Ga, Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội

Giấy CMND số : 011722763

Số cổ phần sở hữu : 1.400 cổ phần

Số CP sở hữu của người liên quan:

Trần Tiến Lập (Chồng): nắm giữ 1.100 cổ phần

Các khoản nợ tại Công ty: không

Quyền lợi, mâu thuẫn với Công ty: không

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: không

Trình độ chuyên môn: Cao đẳng Công nghệ

Chức vụ : Quản đốc Phân xưởng may 2 kiêm Trưởng Ban kiểm soát

**Quá trình công tác:**

- ✚ 5/1993 - 12/1993: Công nhân may - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 01/1994 - 12/1994: Tổ trưởng - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 1/1995 - 11/1998: Chuyên trưởng - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 12/1998 - 02/1999: Nhân viên Phòng KCS - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 3/1999 - 4/2008: Quản đốc phân xưởng may 3 - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 5/2008 - 3/2009: Quản đốc phân xưởng may 3 kiêm Trưởng Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần may Thanh Trì;
- ✚ 4/2009 - nay: Quản đốc Phân xưởng may 2 kiêm Trưởng Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần May Thanh Trì.

**vii. Bà Nguyễn Thị Thanh - Thành viên Ban kiểm soát:**

Ngày tháng năm sinh : 17/12/1959

Chỗ ở hiện nay : Tổ 5, Quốc Bảo, Thanh Trì, Hà Nội

Số cổ phần nắm giữ : 4.200 cổ phần

Giấy CMND số : 011747973

Số CP sở hữu của người liên quan: không

Các khoản nợ tại Công ty: không

Quyền lợi, mâu thuẫn với Công ty: không

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: không

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát kiêm Kế toán trưởng

Quá trình công tác:

- ✚ 8/1982 - 10/1993: Kế toán Liên hiệp xã Tiểu thủ công nghiệp huyện Thanh Trì, Hà Nội;
- ✚ 11/1993 - 7/1998: Kế toán tổng hợp - Xí nghiệp May Xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 8/1998 - 4/2008: Phó phòng Tài vụ - Xí nghiệp May Xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 5/2008 - 6/2009: Phó phòng Kế toán Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần May Thanh Trì;
- ✚ 7/2009 - nay: Kế toán trưởng kiêm Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần May Thanh Trì.

**viii. Bà Vương Thị Ánh Quyên - Thành viên Ban kiểm soát:**

Ngày tháng năm sinh: 01/6/1973

Chỗ ở hiện nay : Tập thể Licola, Vĩnh Quỳnh, Thanh Trì, Hà Nội

Giấy CMND số : 011695669

Số cổ phần sở hữu : 1.300 cổ phần

Số CP sở hữu của người liên quan: không

Các khoản nợ tại Công ty: không

Quyền lợi, mâu thuẫn với Công ty: không

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: không

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát kiêm Phó phòng Tổ chức - Hành chính

Quá trình công tác:

- ✚ 7/1994 - 7/2001: Nhân viên Phòng Tài vụ Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 8/2001 - 4/2003: Phó phòng Tài vụ - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 5/2003 - 4/2008: Phó phòng TC-LĐ&TL - Xí nghiệp May xuất khẩu Thanh Trì;
- ✚ 5/2008 - 3/2009: Phó phòng TC-LĐ&TL kiêm thành viên Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần May Thanh Trì;
- ✚ 4/2009 - nay: Phó phòng Hành chính - Quản trị, nay là Phòng Tổ chức - Hành chính kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần May Thanh Trì.

**13. Tài sản:**

**13.1. Các thửa đất mà Công ty đang sở hữu và sử dụng:**

STT	Vị trí đất	Mục đích sử dụng	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Lưu ý
1	Tô 5, Quốc Bảo, Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội	Xưởng thuê của Công ty	167,6	Đất đang làm hồ sơ quyền sử dụng đất	
2	Km 11, Quốc lộ 1A, Thị trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội	Nhà kho, xưởng may, trụ sở chính làm việc	6.554	Đất Công ty ký hợp đồng thuê ngắn hạn (từ 3 - 5 năm) của Công ty Cổ phần Tổng Bách hóa	Đến hết 31/12/2009 Công ty sẽ tiếp tục xem xét ký tiếp hợp đồng thuê

*Nguồn: CTCP May Thanh Trì*

**13.2. Tài sản cố định hữu hình:**

***Tình hình tài sản cố định hữu hình tại thời điểm 30/9/2009:***

*Đơn vị : đồng*

Danh mục	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
Máy móc thiết bị	34.841.476.673	26.449.420.749	8.392.055.924
Nhà cửa, vật kiến trúc	7.288.821.723	6.734.385.567	554.436.156
Phương tiện vận tải	3.577.164.301	1.832.578.690	1.744.585.611
Thiết bị, dụng cụ quản lý	757.224.297	533.651.495	223.572.802
<b>Tổng cộng</b>	<b>46.464.686.994</b>	<b>35.550.036.501</b>	<b>10.914.650.493</b>

*Nguồn: CTCP May Thanh Trì*

**14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009 và năm 2010:**

Năm 2009 và năm 2010 được đánh giá là năm tương đối khó khăn đối với ngành may. Theo các chủ trương chỉ đạo, Công ty đã đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009 và năm 2010 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị	2009	2010
Sản lượng	Sản phẩm	1.300.000	1.350.000
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	44	48
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	2.000	2.200
Lao động bình quân	Người	800	800
Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	2.100.000	2.300.000
Cổ tức	%	6,00	6,30





(Nguồn: Theo kế hoạch kinh doanh của CTCP May Thanh Trì)

Một số hợp đồng lớn mà Công ty đã và đang thực hiện:

STT	Hợp đồng số	Tên khách hàng	Giá trị hợp đồng (USD)	Thời gian thực hiện
1	02-09/TTG-GRF	GROW FAITH Co.LTD	76.545,15	T 11+12/2009
2	02-09/TTG-GRF	GROW FAITH Co.LTD	327.609,64	T9/2009 - T1/2010
3	02-09/TTG-ASD	ASD ASIA., LTD	181.203,60	T11/2009 - T3/2010
4	D0920	Tập đoàn DOJIN	83.700,00	T9/2009 - T12/2009

Nguồn: CTCP May Thanh Trì

**Những căn cứ, biện pháp chính để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:**

-  Thường xuyên theo dõi, nắm bắt diễn biến thị trường trong nước và thế giới nhằm dự đoán đúng xu hướng thị trường để đưa ra các quyết định phù hợp;
-  Tăng cường hơn nữa công tác khai thác mở rộng khách hàng;
-  Tăng cường công tác quản lý các mặt, đặc biệt là quản lý chi phí, quản lý nợ và đổi mới chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất kinh doanh;
-  Khai thác thị trường trong nước nhằm mở rộng thị trường của Công ty cả trong và ngoài nước.

Đánh giá của SHS về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:

Với tư cách là tổ chức cam kết hỗ trợ, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích chi tiết để đưa ra những đánh giá về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần May Thanh Trì.

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2008 cho thấy: Công ty đã nỗ lực phấn đấu không ngừng, cho dù năm 2008 là một năm đầy khó khăn đối với các doanh nghiệp ngành dệt may nói chung và Công ty nói riêng. Sự cố gắng này đã đem lại kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2008 đạt được kết quả khả quan.

Năm 2008, ĐHCĐ thường niên đã thông qua việc trả cổ tức bằng tiền mặt cho năm 2008 là 8,07% (cho giai đoạn 25/4 - 31/12). Theo dự báo của Công ty, năm 2009 và 2010 sẽ là năm tiếp tục khó khăn đối với ngành dệt may do ảnh hưởng khủng hoảng kinh tế toàn cầu, do đó ở mức thận trọng và phù hợp với bối cảnh chung, Công ty đã đưa ra một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2009 và 2010 (bảng trên).

Tuy nhiên, ở một góc độ khác, năm 2009 và 2010 nền kinh tế Việt Nam sẽ dần được phục hồi, gói kích cầu hỗ trợ lãi suất, miễn giảm thuế của Chính phủ phát huy tác dụng tích cực. Vì vậy, mức kế hoạch lợi nhuận và cổ tức cho năm 2009 và 2010 là có cơ sở để đạt được.

Những ý kiến nhận xét, đánh giá trên đây là quan điểm độc lập của chúng tôi, được dựa trên cơ sở những thông tin thu thập có chọn lọc và những lý thuyết về tài chính dưới góc độ đánh giá của một tổ chức cam kết hỗ trợ. Nhận xét này chỉ có ý nghĩa tham khảo đối với các nhà đầu tư.

**15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký:**

Không có

**16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty:**

Không có

**V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH:**

**1. Loại chứng khoán:**

Cổ phần phổ thông Công ty Cổ phần May Thanh Trì

**2. Mệnh giá:**

Mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng/ cổ phần

**3. Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch:**

Tổng số cổ phần đăng ký giao dịch: 2.000.000 cổ phần

**4. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:**

Sau khi đăng ký giao dịch tại sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 quy định về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào thị trường Chứng khoán Việt Nam. Theo đó tổ chức, cá nhân nước ngoài mua bán trên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phần phát hành ra công chúng.

Hiện nay, Công ty có 01 cổ đông nước ngoài là tổ chức sở hữu 6,5% cổ phiếu của Công ty .

**5. Phương pháp tính giá:**

**Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2008:**

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu (trừ Quỹ khen thưởng, phúc lợi)}}{\text{Tổng số cổ phần quỹ (trừ cổ phiếu quỹ)}} = \frac{21.466.814.768}{2.000.000} = 10.733 \text{ đồng}$$

**Giá trị sổ sách tại thời điểm 30/9/2009:**

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu (trừ Quỹ khen thưởng, phúc lợi)}}{\text{Tổng số cổ phần (trừ cổ phiếu quỹ)}} = \frac{21.402.745.452}{2.000.000} = 10.701 \text{ đồng}$$

**VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH:****1. Tổ chức cam kết hỗ trợ:****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI****Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 1&amp;5, tòa nhà Đào Duy Anh, phố Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội.

Số điện thoại: 04. 35378010 Fax: 04. 35378005

Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)**Chi nhánh tại Thành phố Đà Nẵng:**

Địa chỉ: Số 97 đường Lê Lợi, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng

Số điện thoại: 0511. 3525 777 Fax: 04. 3523 779

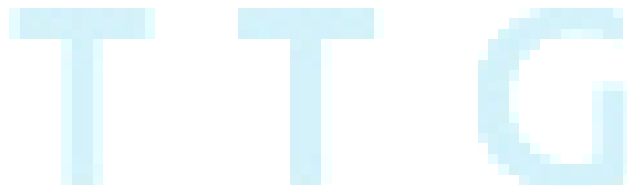
**Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:**

Địa chỉ: Số 41 Pasteur, phường Nguyễn Thái Bình, Quận I, Tp Hồ Chí Minh

Số điện thoại: 08. 3915 1368 Fax: 08. 3915 1369

**2. Tổ chức kiểm toán:****CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN PHÚ****Trụ sở chính:** Phòng 2003 - Nhà 34T Trung Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội

Điện thoại: 04. 2221 0304 Fax: 04. 2221 0305

Website: [www.anphugroup.com.vn](http://www.anphugroup.com.vn)



**VII. PHỤ LỤC:**

- 1. Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
- 2. Phụ lục II:** Điều lệ Công ty
- 3. Phụ lục III:** Báo cáo kiểm toán năm - 2008 (giai đoạn từ 25/04 đến 31/12), Báo cáo Quyết toán 9 tháng đầu năm 2009
- 4. Phụ lục V:** Hợp đồng cam kết hỗ trợ



Hà Nội, ngày tháng năm 2009

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THANH TRÌ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

**GIÁM ĐỐC**

**NGUYỄN MINH TUẤN**

**NGUYỄN THỊ CHIẾN**

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**  
**KIỂM KẾ TOÁN TRƯỞNG**

**NGUYỄN THỊ THANH**

**TỔ CHỨC CAM KẾT HỖ TRỢ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**TRẦN QUỐC TRIỆU**